

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG KON TUM

Phụ lục 5

DANH MỤC TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG KON TUM PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2022

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG <i>(Ghi rõ số, ngày tháng năm, trích yếu nội dung văn bản ban hành theo các mục tương ứng bên cột trái)</i>	Ghi chú
A.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện:		
A.2.1. Thực hiện công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN	DNNN, Đơn vị sự nghiệp công lập không liệt kê mục này	
A.2.1.1. Ban hành kế hoạch		
A.2.1.2. Kết quả thực hiện		
A.2.2. Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN	DNNN, Đơn vị sự nghiệp công lập không liệt kê mục này	
A.2.2.1. Ban hành kế hoạch		
A.2.2.2. Kết quả thực hiện		
A.2.3. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.		
A.2.3.1. Ban hành kế hoạch	1. Kế hoạch số 55/KH-CĐCĐ ngày 28/01/2022 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22-4-2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2022 2. Kế hoạch số 574/KH-CĐCĐ ngày 16/8/2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về tiếp tục đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại Trường trong năm học 2022-2023.	

	3. Kế hoạch số 521/KH-CĐCĐ ngày 26/7/2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 –2027”	
A.2.3.2. <i>Kết quả thực hiện</i>	Báo cáo số 245/BC-CĐCĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Trường CĐCĐ Kon Tum về kết quả triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022)	
A.2.4. Thực hiện kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN	DNNN, Đơn vị sự nghiệp công lập không liệt kê mục này	
A.2.5.2. Việc chỉ đạo của Chủ tịch UBND cấp tỉnh xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng.	Không	
B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
B.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước		
B.1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018	<p>1. Báo cáo số 176 ngày 13 tháng 9 năm 2022 về kết quả công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc trên Cổng, Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh quý III năm 2022.</p> <p>2. Báo cáo số 243 ngày 12 tháng 12 năm 2022 về Kết quả công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc trên Cổng, Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh quý III năm 2022.</p> <p>3. Công văn số 272/CĐCĐ-KT&ĐBCL ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc báo cáo các nội dung công khai, minh bạch 6 tháng đầu năm 2022.</p>	

	4. Công văn số 688/CĐCĐ-KT&ĐBCL ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc báo cáo các nội dung công khai, minh bạch 6 tháng đầu năm 2022.	
B.1.2. Kết quả cải cách hành chính (PAR năm 2022)	Cơ quan, đơn vị không liệt kê mục này	
B.1.3. Kết quả chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI năm 2022)	Cơ quan, đơn vị không liệt kê mục này	
B.1.4. Kết quả thực Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025	Cơ quan, đơn vị không liệt kê mục này	
B.1.5. Kết quả việc thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn (ĐM, CĐ, TC)		
B.1.5.1. Việc ban hành kế hoạch	<p>1. Kế hoạch số 55/KH-CĐCĐ ngày 28/01/2022 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22-4-2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2022 (Mục II.3.b; II.4.a.b)</p> <p>2. Kế hoạch số 58/KH-CĐCĐ ngày 7/2/2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về tự kiểm tra công tác tài chính, kế toán năm 2021;</p> <p>3. Chương trình số 01/CTr-CĐCĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;</p> <p>4. Kế hoạch số 11/KH-CĐCĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 về Kiểm tra hoạt động giáo dục nghề nghiệp và đào tạo giáo viên năm 2022.</p>	
B.1.5.2. Kết quả thực hiện	<p>1. Báo cáo số 70/BC-CĐCĐ ngày 13/4/2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về kết quả tự kiểm tra công tác tài chính, kế toán của nhà trường năm 2021;</p> <p>2. Báo cáo số 245/BC-CĐCĐ ngày 13 tháng 12 năm</p>	

2022 của Trường CĐCD Kon Tum về kết quả triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022);

3. Báo cáo số 581-BC/ĐU ngày 5/4/2022 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về kết quả tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, gắn với kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

4. Thông báo số 42/TB-CĐCD ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra Trang thông tin điện tử Trường;

5. Thông báo số 50/TB-CĐCD ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra công tác tuyển sinh các lớp chính quy năm 2020 và năm 2021 tại phòng Đào tạo, Trung tâm Phát triển doanh nghiệp và Giới thiệu việc làm;

6. Thông báo số 168/TB-CĐCD ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra hồ sơ minh chứng Báo cáo tự đánh giá chất lượng Trường; hồ sơ minh chứng các Báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề Công tác xã hội, May thời trang, Trồng trọt năm 2021;

7. Thông báo số 217/TB-CĐCD ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra việc triển khai công tác đào tạo năm học 2021-2022 tại khoa Kinh tế và Nông Lâm,

	<p>khoa Kỹ thuật và Công nghệ;</p> <p>8. Thông báo số 281 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra việc xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng tại các đơn vị thuộc Trường;</p> <p>9. Thông báo số 447 ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra việc xây dựng/cập nhật chương trình đào tạo, biên soạn/lựa chọn giáo trình đào tạo năm học 2021-2022 tại: Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, khoa Kinh tế và Nông Lâm, khoa Y, khoa Sư phạm, khoa Cơ bản, Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ và Thư viện, Trung tâm Thực nghiệm và Cung ứng dịch vụ;</p> <p>10. Thông báo số 561 ngày 17 tháng 9 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra đơn vị thuộc Trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả tại Trung tâm Phát triển doanh nghiệp và Giới thiệu việc làm, Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ và Thư viện;</p> <p>11. Thông báo số 714 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo các lớp khối ngành sức khỏe tại phòng Đào tạo và khoa Y;</p> <p>12. Thông báo số 801 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Kết luận kiểm tra công tác xây dựng/cập nhật chương trình đào tạo, biên soạn/lựa chọn giáo trình đào tạo tại phòng Đào tạo.</p>	
B.1.6. Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích (XDLI)	Không	
B.1.6.1. Việc ban hành kế hoạch	1. Kế hoạch số 55/KH-CĐCĐ ngày 28/01/2022 của	

	Trường CDCĐ Kon Tum về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22-4-2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2022 (Mục II.3.c).	
<i>B.1.6.2. Kết quả thực hiện</i>	Báo cáo số 245/BC-CĐCĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Trường CDCĐ Kon Tum về kết quả triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (Mục I.2.c).	
<i>B.1.6.3. Kết quả giải quyết XĐLI</i>	Không	
B.1.7. Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC		
<i>B.1.7.1. Việc ban hành kế hoạch</i>	Kế hoạch số 193/KH-CĐCĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức năm 2022.	
<i>B.1.7.2. Kết quả thực hiện</i>	Có một viên chức phải chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Trường đã thực hiện việc chuyển đổi trong Quý III năm 2022.	
B.1.8. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử	Báo cáo số 245/BC-CĐCĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Trường CDCĐ Kon Tum về kết quả triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (Mục I.2.c)	
B.1.9. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)		
<i>B.1.9.1. Ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai TSTN.</i>	Kế hoạch số 170/KH-CĐCĐ ngày 22/3/2022 của Trường CDCĐ Kon Tum về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.	
<i>B.1.9.2. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai TSTN</i>	Thông báo số 786/TB-CĐCĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022.	

B.1.9.3. Việc ban hành, phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN	Cơ quan, đơn vị không liệt kê mục này	
B.1.9.4. Kết quả xác minh TSTN	Không	
B.1.10. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của TTg CP Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị 10)		
B.1.10.1. Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 10 năm 2022	1. Kế hoạch số 55/KH-CĐCĐ ngày 28/01/2022 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22-4-2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2022.	
B.1.10.2. Việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về tình trạng nhũng nhĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc	Không	
B.1.10.3. Kết quả xử lý vi phạm Chỉ thị 10	Không	
B.2. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước Bao gồm: (1) Công ty đại chúng, (2) tổ chức tín dụng và (3) tổ chức XH do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh.	Không	
B.2.1. UBND cấp tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, đơn đốc thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước	Cơ quan, đơn vị không liệt kê mục này	
B.2.2. Kết quả Thanh tra việc thực hiện pháp luật PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực	Cơ quan, đơn vị không liệt kê mục này	

ngoài Nhà nước		
C. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ THAM NHŨNG		
C.1. Việc phát hiện hành vi tham nhũng		
C.1.1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, thanh tra, giám sát.	Không	
C.1.2. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo	Không	
C.1.3. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử	Không	
C.2. Việc xử lý tham nhũng		
C.2.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân do để xảy ra TN	Không	
<i>C.2.1.1. Kết quả xử lý kỷ luật về đảng, xử phạt hành chính đối với tổ chức do để xảy ra tham nhũng.</i>	Không	
<i>C.2.1.2. Kết quả xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân có hành vi TN</i>	Không	
C.2.2. Kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng		
<i>C.2.2.1. Kết quả xử lý qua điều tra</i>	Không	
<i>C.2.2.2. Kết quả xử lý qua truy tố</i>	Không	
<i>C.2.2.3. Kết quả xử lý qua xét xử</i>	Không	
C.2.3. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.	Không	

<p><i>C.2.3.1. Hình thức khiển trách</i></p> <p><i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng ít nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng chưa đến mức bị xử lý hình sự hoặc bị xử lý hình sự bằng hình thức phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù đến 03 năm)</i></p>		
<p><i>C.2.3.2. Hình thức cảnh cáo</i></p> <p><i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 03 năm đến 07 năm)</i></p>		
<p><i>C.2.3.3. Hình thức cách chức</i></p> <p><i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng rất nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 07 năm đến 15 năm) hoặc đặc biệt nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 15 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình)</i></p>		
<p>C.3. Kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN</p>		
<p>C.3.1. Kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị (Điều 81 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	<p>Không</p>	
<p>C.3.2. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	<p>Không</p>	

C.3.3. Kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	Không	
C.3.4. Kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	Không	
C.3.5. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác	Không	
C.3.6. Kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	Không	
C.3.7. Kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN và xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN (Điều 20, 21 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	Không	
D. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THU HỒI TIỀN, TÀI SẢN THAM NHŨNG		
D.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh		
D.1.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra	Không	
D.1.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh	Không	
D.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án		
D.2.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử	Không	
D.2.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng	Không	

*** Ghi chú:**

1. Các vụ tham nhũng được phát hiện, xử lý trong năm 2022 (Theo Báo cáo số 422/BC-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2022):

- (1). Vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, tại Dự án khai thác quỹ đất Khu biệt thự phía Bắc trung tâm huyện Kon Plông.
- (2). Vụ việc bán đấu giá tài sản không đúng quy định và buông lỏng quản lý đất đai tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai.
- (3). Vụ việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông
- (4). Vụ án “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi hành công vụ” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Long (nay là Thị trấn Măng Đen), huyện Kon Plông.
- (5). Vụ án “Tham ô tài sản” xảy ra tại Nông trường 1, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Duy Tân.
- (6). Vụ án “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei.
- (7). Vụ án “Nhận hối lộ” tại Chi cục thuế khu vực số 2: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đăk Tô đã khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can là cán bộ Chi cục thuế số 2 - huyện Đăk Tô.
- (8). Vụ án tại Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Quyết Thắng.
- (9). Vụ “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi hành công vụ” xảy ra tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Kon Plông.
- (10). Vụ “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và giả mạo trong công tác” xảy ra tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.
- (11). Vụ “Nhận hối lộ” xảy ra tại tại Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước (DNNN): gửi kèm thêm quyết định thành lập, quy định về chức năng, nhiệm vụ.

3. Các sở, ban ngành, đơn vị, UBND huyện, thành phố, DNNN: nghiên cứu, thu thập đầy đủ các số liệu, tài liệu minh chứng. Mỗi nội dung thiếu hoặc không có tài liệu minh chứng sẽ ảnh hưởng tới điểm đánh giá PCTN của tỉnh. Các tài liệu minh chứng không được công khai trên Trang TTĐT phải được tập hợp gửi về Thanh tra tỉnh cùng với báo cáo tự đánh giá (*đặt tên văn bản theo cú pháp số VB.đơn vị ban hành.tóm tắt nội dung VB*).

4. Phụ lục này được gửi kèm theo báo cáo đánh giá công tác PCTN năm 2022 của tỉnh, do đó các đơn vị cần kiểm tra kỹ trước khi gửi.
